TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 207/2022/HSST Ngày: 28-11-2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thái Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Định Quốc, bà Lưu Thị Thôi

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bxét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 187/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Vũ Khôi H. Tên gọi khác: Bin. Giới tính: nam; Sinh năm 1998 tại B; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố C, phường Thanh Hải, thành phố P, tỉnh B; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: 09/12, Nghề nghiệp: không; Cha: Nguyễn Trọng Báu, sinh năm 1969, Mẹ: Nguyễn Thị Diễm Trâm, sinh năm 1972; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang cai nghiện tại trung tâm cai nghiện tỉnh B. (có mặt)

2. Đinh Văn T. Giới tính: nam; Sinh năm 2002 tại B; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố E, phường Thanh Hải, thành phố P, tỉnh B; Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Không biết chữ, Nghề nghiệp: không**;** Cha: Đinh Văn Thiện, sinh năm 1968, Mẹ: Nguyễn Thị Bình, sinh năm 1971; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 10/6/2022, Nguyễn Vũ Khôi H gọi điện thoại cho Đinh Văn T nhưng T không nghe máy. Khoảng 20 phút sau, T điều khiển xe mô tô biển số 86C1-185.04 đến nhà của H, lúc này H nhờ T chở đi rút tiền và đi mua ma túy đá về sử dụng thì T đồng ý. T điều khiển xe chở H đi rút tiền, sau đó H chỉ đường cho T chạy

đến khu vực Văn Thánh 3 thuộc phường Phú Tài, thành phố P. Khi đến trước con hẻm, T dừng xe chờ ở ngoài, H đi vào trong hẻm và gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân) hỏi mua 150.000 đồng ma túy đá, người phụ nữ này đồng ý bán và đưa cho H 01 gói nylon có ma túy đá, H đưa số tiền 150.000 đồng cho người phụ nữ. Mua được ma túy, H đi ra nơi T đứng đợi thì T hỏi H "đi vô đó làm gì", H đưa ma túy vừa mua được cho T xem. T điều khiển xe chở H về lại nhà, khi đi đến đoạn đường Bà Triệu thuộc khu phố 8, phường Phú Trinh, thành phố P thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố P phối hợp với Công an phường Phú Trinh yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay phải của H 01 gói nylon không màu, hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy nên thu giữ tang vật và đưa H, T về trụ sở Công an phường Phú Trinh, tại đây H, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án:

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước (01x03)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu là M khi giám định).

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu gold, số IMEI1: 357237091930129, số IMEI 2: 357237092491981, chứa sim số 0372334036.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu gold, số IMEI1: 357204092742482, số IMEI2: 357204092671731, chứa sim số 0379277052.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, màu xám, biển số 86C1-185.04, số khung: 1410DY005853, số máy: KF14E0005900.

Tại Bản kết luận giám định số 639/KLGĐ-PC09 ngày 22/6/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bkết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1794 gam; là Methamphetamine

Xử lý vật chứng:

Gói nylon đã cắt lấy mẫu; 0,1051 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 639, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P để bảo quản, chờ xử lý.

Xe mô tô biển số 86C1-185.04 của Nguyễn Văn Thanh (sinh năm 1974, trú tại khu phố 3, phường Đức Long, thành phố P), Thanh cho con trai Nguyễn Thanh Tùng (sinh năm 1997) sử dụng. Ngày 10/6/2022, Tùng cho Đinh Văn T mượn xe đi công việc, Tùng không biết T dùng xe chở H mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Tùng.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu gold chứa sim số 0379277052 và điện thoại di động hiệu Iphone màu gold chứa sim số 0372334036, không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Vũ Khôi H và Đinh Văn T.

Bị cáo Nguyễn Vũ Khôi H và bị cáo Đinh Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Btruy tố tại bản cáo trạng số 186/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phát biểu quan điểm xử lý và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo T và bị cáo H mỗi bị cáo từ 12 – 18 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định.

Các bị cáo không tranh luận, các bị cáo xin HĐXX xem xét xử mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ xác định hành vi: Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi của các bị cáo được nêu trong cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P là đúng thực tế. Nhận thấy lời khai của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 10/6/2022, tại khu vực đường Bà Triệu thuộc khu phố 8, phường Phú Trinh, thành phố P, Nguyễn Vũ Khôi H và Đinh Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,1794 gam Methamphetamine nhằm để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Trong vụ án, Nguyễn Vũ Khôi H là người khởi xướng đi mua ma túy về sử dụng và là người trực tiếp mua ma túy, tàng trữ ma túy với khối lượng là 0,1794 gam Methamphetamine. Đinh Văn T mặc dù không trực tiếp tàng trữ ma túy nhưng là đồng phạm với bị cáo H về hành vi tàng trữ, vì khi chở H đi, T biết là đi mua ma túy nhưng đồng ý chở đi, khi H mua được ma túy rồi thì T có biết đã mua, thấy ma túy và chở H về. Do đó T phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm cùng H về hành vi tàng trữ 0,1794 gam Methamphetamine.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố các bị cáo về tội *"*Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, nguy hiểm cho xã hội. Ma túy không chỉ là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của người nghiện, làm lây truyền bệnh tật, mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải có một hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm của hành vi do các bị cáo gây ra và cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo lao động, học tập trở thành người có ích cho xã hội đồng thời đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với mẫu vật ma túy còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*__Căn cứ vào__: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015.

*__Tuyên bố__: bị cáo Nguyễn Vũ Khôi H và bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

*__Xử phạt__: bị cáo Nguyễn Vũ Khôi H 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*__Xử phạt__: bị cáo Đinh Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

***Biện pháp tư pháp:**

* __Áp dụng__: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 0,1051 gam ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì màu trắng đánh số 639, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B. Vật chứng trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự tp P theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 27 ngày 04/11/2022.

***Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Vũ Khôi H và bị cáo Đinh Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2022).

Nơi nhận:
- VKSND tp P;
- TAND tỉnh B;
- Công an tp. P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án tp.P;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Phạm Thái Bình